TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG HOÀ** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HSST
Ngày 06 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HOÀ, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Hoàng Thị Thúy
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Đinh Văn Xuyến và ông Mông Văn Thành

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Thành Dương- Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hoà tham gia phiên toà*: Ông Hoàng Văn Biên - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại Nhà văn hóa Tổ dân phố HL, thị trấn TL, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng, Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử lưu động công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/HSST- QĐ ngày 24/5/2023 của Toà án nhân dân huyện Quảng Hoà đối với các bị cáo:

1- Hoàng Văn D; Sinh ngày: 10 tháng 9 năm 1990; Nơi sinh: xã CL, huyện QH, Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú: Xóm ĐC, xã CL, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn H sinh năm 1969 và con bà: Chu Thị O sinh năm 1970; Vợ: Long Thị TH sinh năm 1994; con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 07/11/2011, bị Công an huyện Phục Hoà (nay là huyện Quảng Hòa) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh người gây thương tích" bằng hình thức phạt tiền. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa từ ngày 11/01/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2- Nông Văn T; Sinh ngày: 05 tháng 11 năm 1994; Nơi sinh: Xã L, huyện TA, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú: Xóm BP, xã L, huyện TA, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Văn Đ (đã chết) và con bà: Nông Thị L sinh năm 1968; Vợ: Nông Minh P sinh năm 1994; con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/9/2017, bị cáo bị Toà án nhân dân thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma

tuý. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa từ ngày 11/01/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Nông Thị L– Sinh năm 1968; địa chỉ: Bản P, xã L, huyện TA, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 11/01/2023, Tổ công tác của Đội HS-KT-MT chủ trì phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng và Công an thị trấn HT, huyện Quảng Hòa thực hiện nhiệm vụ tại đoạn đường Quốc lộ 3 thuộc địa phận thị trấn HT tiến hành dừng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, BKS: 11F5 – 700x do Hoàng Văn D điều khiển chở theo Nông Văn T di chuyển theo hướng từ thị trấn TL đi thị trấn T. Khi thấy lực lượng chức năng ra hiệu lệnh dừng xe thì T ngồi phía sau ném từ tay phải của T xuống đường 01 gói được gói bằng giấy vệ sinh màu trắng. Thấy có biểu hiện nghi vấn, Tổ công tác tiến hành giữ người đối với D và T, mời người chứng kiến cùng tiến hành mở kiểm tra gói giấy T ném xuống đường thì phát hiện bên trong gói giấy có 01 gói ni lông trong suốt chứa cục chất bột màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và tạm giữ các tài liệu, đồ vật có liên quan.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn D và Nông Văn T đều khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 11/01/2023, D sử dụng diện thoại Vsmart thông qua ứng dụng Zalo gọi đến tài khoản Zalo lưu danh bạ tên "T" nhưng T không trả lời. Sau đó, T gọi và nhắn tin lại cho D qua ứng dụng Zalo, hai người nhắn tin với nội dung tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, T một mình điều khiển xe mô tô BKS: 11F5 – 700x từ nhà của T tại xóm B, xã L, huyện TA đến chợ HT gặp D và D đưa cho T 400.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng), rồi cùng nhau vào quán nước ở chợ HT ngồi. Tại đây, T gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng người cao (Tn không quen biết), T hỏi "Biết chỗ nào có thuốc bán không anh?" (ý hỏi mua ma túy), người đó nói "Biết, anh có", nghe vậy T nói "Thế lấy cho em bốn trăm", người đó nói tiếp "Khoảng 30 phút nữa đến bờ rào, anh để trên đấy, cứ để tiền ở chỗ bờ rào là được (đoạn đường Bó Tờ cũ)". Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở D đến tổ dân phố 3 thị trấn HT thì dừng xe ở bên đường (D ở gần xe mô tô đợi). Còn T một mình đi bộ đến đoạn bờ rào cạnh đường (bờ rào làm bằng gạch, màu trắng) như người đàn ông đó nói thì thấy 01 gói giấy vệ sinh màu trắng, T biết bên trong có ma túy nên cầm lấy và để 400.000 đồng trên bờ rào rồi quay về chỗ D đang đợi. D điều khiển xe mô tô, T ngồi sau cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải, khi đi được một đoạn về hướng chợ HT thì bị tổ công tác ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Khi thấy lực lượng chức năng, T ném gói ma túy vừa mua được xuống đường thì bị phát hiện, thu giữ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, công trình, phương tiện liên quan đối với Hoàng Văn D, Nông Văn T. Qua khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Hồi 15 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng, xác định: Cục chất bột màu trắng bên trong gói ni lông màu trắng có khối lượng 0,284 gam. Sau khi cân đã tiến hành niêm phong và gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 45/KL-KTHS ngày 18/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn D và Nông Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T (theo lời khai của T), quá trình điều tra không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở để mở rộng điều tra.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKSQH ngày 05/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hoàng Văn D và Nông Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố; sau khi đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Hoàng Văn D từ 12 đến 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Nông Văn T từ 15 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về vật chứng vụ án:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Số 55/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn T và Hoàng Văn D tàng trữ trái phép chất ma túy". Bên trong có mẫu còn lại sau giam định có khối lượng 0,2335 gam bột màu trắng và vỏ bao gói; 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "giấy gói vỏ niêm phong ban đầu của Nông Văn T và Hoàng Văn D". Bên trong có giấy gói và vỏ niêm phong ban dầu. 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Xilanh của Nông Văn T và Hoàng Văn D". Bên trong có 01 xilanh và 01 lọ nước cất chưa sử dụng.

Tịch thu phát mại để nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng của Nông Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh của Hoàng Văn D.

Trả lại cho Hoàng Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft, màu cam; Trả lại cho bà Nông Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, BKS: 11F5-7001, xe không có gương chiếu hậu, đèn xi nhan sau bị vỡ, xe cũ đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Khi nói lời sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo Hoàng Văn D và Nông Văn T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng vật chứng vụ án, bản Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ ngày 11/01/2023, Hoàng Văn D đã nhắn tin, gọi điện cho Nông Văn T thông qua ứng dụng Zalo để rủ T cùng nhau tìm mua ma túy về sử dụng. Sau đó, T đã điều khiển xe mô tô một mình từ nhà đến thị trấn HT, Quảng Hòa gặp D, D đưa cho T 400.000đồng rồi cả hai đi mua 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng với một người đàn ông không quen biết tại khu vực tổ dân phố x thị trấn HT, Quảng Hoà, Cao Bằng. Trên đường quay về thì bị lực lượng chức năng phát hiện D và T có hành vi tàng trữ 01 gói ma tuý, loại Heroine có khối lượng 0,284 gam.

Do vậy, Viện kiểm sát huyện Quảng Hòa truy tố Hoàng Văn D và Nông Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Hoàng Văn D là người khởi xướng, chủ động và đưa tiền; còn bị cáo T khi được rủ cũng tham gia tích cực, được cầm tiền từ D, sử dụng phương tiện xe máy chở D đi mua ma túy, đồng thời là người trực tiếp giao dịch mua ma túy.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Văn D và Nông Văn T đều thành khẩn khai báo nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5] Về vật chứng vụ án:

Cần xử tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Số 55/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn T và Hoàng Văn D tàng trữ trái phép chất ma túy". Bên trong có mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,2335 gam bột màu trắng và vỏ bao gói; 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "giấy gói vỏ niêm phong ban đầu của Nông Văn T và Hoàng Văn D". Bên trong có giấy gói và vỏ niêm phong ban dầu. 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Xilanh của Nông Văn T và Hoàng Văn D". Bên trong có 01 xilanh và 01 lọ nước cất chưa sử dụng.

Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng của Nông Văn T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh của Hoàng Văn D. Xét thấy, ngày 11/01/2023 các bị cáo được sử dụng hai điện thoại này để liên lạc rủ nhau tìm mua ma túy nên cần tịch thu phát mại để nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft, màu cam của Hoàng Văn D không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần hoàn trả lại cho bị cáo D.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, BKS: 11F5-700x: Giấy tờ xe mang tên Nông Văn Đ (bố của T), tiền mua xe là của ông Đ và bà Nông Thị L (mẹ của T). Xét thấy, ông Đ đã chết, bà L không biết việc T sử dụng xe đi mua ma túy về sử dụng và có đơn xin trả lại xe. Do đó, cần trả lại xe mô tô trên cho bà Nông Thị L.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn D, Nông Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: ***Hoàng Văn D*** **12 (Mười hai) tháng tù giam**. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 11/01/2023.

Xử phạt: ***Nông Văn T*** **15 (Mười lăm) tháng tù giam**. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 11/01/2023.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Số 55/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn T và Hoàng Văn D tàng trữ trái phép chất ma túy". Bên trong có mẫu còn lại sau giam định có khối lượng 0,2335 gam bột màu trắng và vỏ bao gói; 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "giấy gói vỏ niêm phong ban đầu của Nông Văn T và Hoàng Văn D". Bên trong có giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu. 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Xilanh của Nông Văn T và Hoàng Văn D". Bên trong có 01 xilanh và 01 lọ nước cất chưa sử dụng.

Tịch thu phát mại để nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, gắn sim số 0911.264. 689 và số thuê bao 0355.541.571, số IMEI1: 865041051693396, số IMEI2: 865041051693388 của Nông Văn T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh, gắn sim số 0356.341.381 và sim số 0343.132.672, số IMEI: 351088466765377, IMEI2: 351088466765385 của Hoàng Văn D.

Trả lại cho Hoàng Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft, màu cam, không gắn thẻ sim, số IMEI: 510111600767444 của Hoàng Văn Dũng.

Trả lại cho bà Nông Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, BKS: 11F5-700x, xe không có gương chiếu hậu, đèn xi nhan sau bị vỡ, xe cũ đã qua sử dụng.

(Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2023).

3. Về án phí*:* Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Hoàng Văn D, Nông Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án.

***Nơi nhận**:*
-Toà án tỉnh;
-VKS tỉnh;
-VKS huyện;
-CCTHADS huyện;
-CA Huyện;
-Bị cáo;
-THAHS(2);
-L- u HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Thị Thúy